

Số: 359/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 9 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt đối với hộ dân  
cư của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....6.25.5.....
	Ngày: 26/9/2014
	Chuyên:.....

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 và Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Xây dựng - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số Liên tịch số 62/2012/TLT-BNNPTNT-BTC ngày 16/11/2012 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Quyết định số 14/2004/QĐ-BXD ngày 14/5/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức dự toán công tác sản xuất nước sạch;

Căn cứ Quyết định số: 11/QĐ-UBND ngày 07/01/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án giá tiêu thụ nước sạch của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 5854/BTC-TCT ngày 07/5/2014 của Bộ Tài chính về việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số: 2020/STC-QLGCS ngày 25/8/2014 về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi (đã bao gồm tiền dịch vụ môi trường rừng),

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quy định mức giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt đối với hộ dân cư của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, như sau:

Định mức sử dụng nước sinh hoạt hộ dân cư (hộ gia đình/tháng)	Ký hiệu	Hệ số	Giá tiêu thụ nước đã có thuế VAT (đồng/m <sup>3</sup> )
10 m <sup>3</sup> đầu tiên	SH1	0,7	4.824
Trên 10 m <sup>3</sup> – 20 m <sup>3</sup>	SH2	1,0	6.891
Trên 20 m <sup>3</sup>	SH3	1,2	8.269

**Điều 2.** Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi có trách nhiệm:

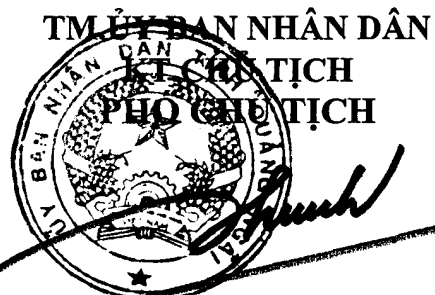
1. Đảm bảo cung cấp nước sạch đủ về số lượng theo phương án được duyệt và chất lượng nước phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật của ngành y tế.
2. Tổ chức thực hiện thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và các khoản thu khác (nếu có) theo đúng quy định.
3. Nộp tiền dịch vụ môi trường rừng theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2014 và thay thế cho Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 07/01/2013 của UBND tỉnh Quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt đối với hộ dân cư của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi. Riêng tiền dịch vụ môi trường rừng Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi có trách nhiệm nộp vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại điểm 4 Công văn số 2540/UBND-NNTN ngày 23/6/2014.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(CN), CBTH;
- Lưu: VT, CN (Inphong242)



**Lê Quang Thích**